

NAY CÔNG BỐ LỆNH

Tha cho những phạm nhân đã cải tạo tốt và giảm hạn tù cho những phạm nhân thật thà cố gắng sửa chữa trong thời gian ở trại.

Hà-nội, ngày 30 tháng 8 năm 1967

Chủ tịch

nước Việt-nam dân chủ cộng hòa

HỒ CHÍ MINH

CÁC BỘ

LIÊN BỘ LAO ĐỘNG — NÔNG NGHIỆP

THÔNG TƯ liên bộ số 04-TT/LB ngày 22-5-1967 hướng dẫn những biện pháp ngăn ngừa tai nạn trong việc sử dụng cơ khí nhỏ và đề phòng nhiễm độc khi sử dụng thuốc trừ sâu, phân bón hóa học ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

Trong thời gian qua, một số hợp tác xã sản xuất nông nghiệp đã được trang bị máy cơ khí nhỏ như máy bơm nước, máy xay xát, máy đập tuốt lúa, máy thái nghiền thức ăn cho gia súc... Việc sử dụng cơ khí nhỏ ở hợp tác xã nông nghiệp đã có tác dụng rõ rệt: tăng năng suất lao động, giải phóng một phần nhân lực trong một số công việc nặng nhọc, tạo thêm điều kiện để đẩy mạnh thâm canh, mở rộng sản xuất, đảm bảo thời vụ. Nhưng do thiếu những biện pháp đảm bảo an toàn cần thiết nên ở một số hợp tác xã đã đề xảy ra những tai nạn đáng tiếc. Tai nạn xảy ra chủ yếu là do máy thiếu thiết bị an toàn, người quản lý sử dụng trình độ kỹ thuật còn thấp, lại chưa được học tập và hướng dẫn những biện pháp đề phòng tai nạn hoặc có nhưng thiếu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Trong thời gian tới, việc trang bị cơ khí nhỏ cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp sẽ tăng nhiều, nếu không có những biện pháp ngăn ngừa thì tai nạn sẽ còn xảy ra nhiều. Liên bộ Lao động — Nông nghiệp ra thông tư này nhằm hướng dẫn một số biện pháp ngăn ngừa tai nạn trong việc sử dụng cơ khí nhỏ ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

Trong thông tư này có hướng dẫn cả một số biện pháp đề phòng nhiễm độc khi sử dụng thuốc

trừ sâu và phân bón hóa học vì hiện nay thuốc trừ sâu, phân hóa học đã được sử dụng rộng rãi ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

I. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG VIỆC SỬ DỤNG MÁY CƠ KHÍ NHỎ

A. Nguyên tắc chung.

1. Khi thiết kế, chế tạo các máy phát động lực và máy phục vụ nông nghiệp (như máy bơm nước, máy xay xát, máy đập, tuốt lúa, máy thái nghiền thức ăn cho gia súc, v.v...) các cơ quan thiết kế hay nhà máy chế tạo phải nghiên cứu kết cấu máy sao cho sát hợp thực tế sản xuất và trình độ sử dụng của nông dân, đồng thời nghiên cứu thiết kế, chế tạo các thiết bị cần thiết về an toàn lao động.

2. Khi lắp đặt máy, các hợp tác xã nông nghiệp hay cơ quan, xí nghiệp phụ trách phải có trách nhiệm thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn.

Trước khi đưa vào sử dụng, các máy móc thiết bị phải được kiểm tra, nghiệm thu để đảm bảo kỹ thuật an toàn.

Trong khi sử dụng, cần nghiêm chỉnh chấp hành quy định về thời gian tiêu tu, trung tu và đại tu cho các loại máy.

3. Những máy đang sử dụng nếu thiếu các thiết bị an toàn hoặc có nhưng đã hư hỏng thì các hợp tác xã phải làm hoặc sửa lại. Những việc nào khả năng hợp tác xã không làm được phải thuê các cơ quan, xí nghiệp chuyên trách làm.

4. Những người sử dụng máy ở các hợp tác xã nông nghiệp phải là những người đã được huấn luyện về kỹ thuật an toàn sử dụng máy. Các trường, lớp đào tạo công nhân cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải có chương trình và nội dung huấn luyện về kỹ thuật an toàn đối với các loại máy có sử dụng ở địa phương.

5. Ban quản trị các hợp tác xã nông nghiệp phải thường xuyên giáo dục ý thức bảo hộ lao động cho những người sử dụng máy, đồng thời kiểm tra đôn đốc họ chấp hành đầy đủ các quy trình thao tác và quy trình kỹ thuật an toàn trong khi làm việc. Những nơi đã sử dụng máy thái nghiền, máy xay xát, máy đập tuốt lúa thì phải dùng mọi hình thức phổ biến sâu rộng những điều cần thiết về an toàn sử dụng các loại máy này và đôn đốc nhân dân thực hiện đúng những điều quy định đó.

6. Khi xảy ra tai nạn, ban quản trị các hợp tác xã nông nghiệp phải tổ chức cứu chữa kịp thời người bị tai nạn và phải có biện pháp ngăn ngừa tai nạn tái diễn.

Đối với những tai nạn chết người hoặc bị thương nặng thành thương tật (như bị gãy chân tay, đứt mắt bàn hoặc ngón tay...) thì ban quản trị hợp tác xã phải báo cáo ngay, theo mẫu kèm theo, gửi cho Ủy ban hành chính huyện và sở, ty, phòng lao động, Ủy ban hoặc ty nông nghiệp ở các tỉnh, thành phố. Trong báo cáo thống kê tai nạn lao động hàng quý, các sở, ty, phòng lao động phải thêm phần tai nạn ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

B. Biện pháp kỹ thuật an toàn.

Những quy định sau đây áp dụng chung cho tất cả các máy phát động lực và máy công tác như máy đi-ê-den, máy xay xát, máy thái nghiền, máy đập, tuốt lúa, máy bơm nước, v.v...

1. Các bộ phận truyền động của các máy như đai truyền, xích, bánh xích, bánh xe khóa, nối trục, đầu trục... phải được bao che hoặc rào chắn chu đáo để người hoặc dụng cụ không thể tiếp xúc với các bộ phận này khi máy đang chạy.

Che chắn phải vững chắc và đặt ở một vị trí cố định, dùng bu-lông, vít bắt chặt vào thân máy hay nền đặt máy. Những bộ phận truyền động thường phải kiểm tra, cho dầu mỡ hoặc điều chỉnh thì phải làm bao che kiểu bản lề có chốt đóng mở chắc chắn để công nhân sử dụng được thuận tiện và an toàn.

2. Khi đặt máy cần đặt các bộ phận truyền động hay xảy ra tai nạn lao động (như đai truyền từ động cơ đến máy công tác) về phía người ít qua lại. Máy đặt phải bảo đảm khoảng cách giữa các máy với nhau đủ rộng để công nhân đi lại, thao tác được an toàn. Mặt bằng chỗ làm việc phải gọn gàng.

3. Mỗi máy phải có bản nội quy an toàn sử dụng máy viết bằng chữ to, treo ở cạnh máy. Công nhân điều khiển máy có trách nhiệm thực hiện và nhắc nhở những người cùng làm thực hiện đầy đủ những điều đã quy định trong nội quy đó.

4. Công nhân điều khiển máy, quần áo phải gọn gàng. Nếu là phụ nữ phải có mũ bao gọn tóc để tránh vướng vào các bộ phận máy đang chuyển động.

5. Trước khi cho máy chạy, công nhân điều khiển máy :

— Phải kiểm tra các bộ phận máy, xiết chặt các mũ ốc bu-lông, vít hãm để phòng khi máy chạy tuột ra vướng vào người xung quanh ;

— Lắp đầy đủ và bắt chắc chắn các thiết bị an toàn của máy ;

— Không được để các dụng cụ ở trên máy (như trên bàn máy của máy đập lúa, trên băng tải của máy thái nghiền, máy tuốt lúa hoặc

thùng chứa nguyên liệu của máy thái nghiền, máy xay xát, v.v...) để tránh khi máy đang chạy những dụng cụ này bị đưa vào máy hoặc va vướng vào các bộ phận chuyển động của máy, vướng ra gây nên tai nạn ;

— Phải báo cho những người xung quanh biết tránh xa các bộ phận truyền động của máy. Không được để những người không có nhiệm vụ đứng gần máy, nhất là trẻ em ;

— Dùng tay quay cho máy chạy thử mấy vòng, nếu không có gì trở ngại, mới cho máy chạy bằng động cơ.

6. Khi máy đang chạy, công nhân điều khiển máy :

— Không được ngủ, không được làm việc riêng hoặc bỏ đi nơi khác ;

— Tuyệt đối không được để người khác không có trách nhiệm vào sử dụng máy hoặc tò mò nghịch máy ;

— Khi thấy có tiếng kêu hoặc hiện tượng bất thường phải đóng ngay máy, chờ cho máy ngừng hẳn mới được kiểm tra. Cấm dùng gậy để hãm hoặc tháo đai truyền khi máy chưa dừng hẳn ;

— Không được lau chùi, cho dầu mỡ hoặc điều chỉnh các bộ phận máy khi máy đang chạy.

7. Chỉ những người đã học về cấu tạo, sửa chữa máy và được phân công sửa chữa mới được tháo và sửa chữa máy. Khi sửa chữa các máy chạy bằng điện phải cắt điện vào động cơ và treo biển « Cấm đóng điện — Đang sửa chữa » ở cầu dao điện.

Khi sửa chữa, nếu cho máy chạy thử cũng phải theo đúng những quy định trước khi chạy máy đã nêu ở trên.

8. Khi di chuyển máy cần dùng xe. Nếu dùng dây thừng và đòn khiêng thì đòn khiêng và dây thừng phải tốt và buộc chắc chắn, cân bằng để khi khiêng khỏi tuột đổ.

Đối với những máy nặng, phải khiêng nhiều người thì khi nhắc máy lên hoặc đặt máy xuống phải phối hợp động tác cho đều, tránh hiện tượng người đặt trước, người đặt sau dễ đổ xảy ra tai nạn và hỏng máy.

Trên đây là những điều quy định chung cho các máy, các địa phương cần căn cứ vào những loại máy được sử dụng ở địa phương mà bổ sung những điều quy định cụ thể đối với từng loại máy cho đầy đủ, như đối với những loại máy sau đây, cần chú ý thêm :

1. Máy thái nghiền thức ăn cho gia súc (kiểu D K Y) :

— Không được tháo nắp che trên đoạn gần lối cửa vào của băng tải chuyển nguyên liệu vào máy. Khi máy đang chạy không được cho tay vào cửa cho nguyên liệu ;

— Khi nguyên liệu bị mắc kẹt phải đóng máy, chờ máy ngừng hẳn mới được gỡ ra. Không được cho tay vào gỡ khi máy đang chạy ;

— Khi thái nguyên liệu ướt không được cho tay vào lấy nguyên liệu ra, mà phải dùng cào hay xẻng xúc ;

— Khi nghiền nguyên liệu khô phải kiểm tra hệ thống che bụi nếu hở phải che lại. Công nhân làm việc ở đây phải đeo khẩu trang (hoặc dùng khăn bịt kín mồm, mũi) để chống bụi.

2. Máy đập, tuốt lúa :

— Khi đưa lúa vào máy, phải đứng vững vàng và chú ý tránh để lúa kéo cả tay vào máy ;

— Khi máy bị tắc phải đóng máy, chờ cho máy ngừng hẳn mới được lấy rơm bị kẹt ở máy ra. Cấm dùng đòn hoặc gậy để gỡ rơm bị kẹt khi máy đang chạy ;

— Khi máy đang làm việc không đứng ngay trước phía rơm hắt ra và chú ý để phòng hạt thóc văng mạnh bắn vào mắt.

II. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ ĐỀ PHÒNG NHIỄM ĐỘC KHI SỬ DỤNG THUỐC TRỪ SÂU, PHÂN BÓN HÓA HỌC

Các loại thuốc trừ sâu và phân bón hóa học hiện được sử dụng rộng rãi trong các hợp tác xã nông nghiệp với số lượng tương đối nhiều là 666 60% bột và bột thấm nước, DDT gam 10 + 10%, DDT sữa, DDT gam sữa, Vô-pha-tốc, Dip-tê-rêch, Ti-ô-phốt, các loại thuốc trừ sâu bằng thủy ngân như Xin-men, Pha-li-dan và các loại phân hóa học (đạm, lân, ka-li). Các chất này đều là các chất độc có hại đến sức khỏe, có loại dễ cháy nổ (như các loại thuốc ở dạng sữa, nước) khi bị cháy nổ thuốc bốc hơi gây nhiễm độc mạnh hơn lúc bình thường nên trong khi sử dụng, bảo quản phải chú ý thực hiện những biện pháp đề phòng sau đây :

A. Về sử dụng thuốc trừ sâu, phân bón hóa học.

Ban quản trị các hợp tác xã nông nghiệp phải phổ biến và hướng dẫn cho những người làm việc, tiếp xúc với thuốc trừ sâu và phân bón hóa học, nhất là thuốc trừ sâu (như bơm thuốc, rắc phân) biết kỹ thuật sử dụng, tính độc hại của từng loại thuốc, phân bón hóa học và các biện pháp đề phòng nhiễm độc, cách cứu chữa khi bị nhiễm độc.

Những người làm việc tiếp xúc với thuốc trừ sâu và phân bón hóa học thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn và đề phòng nhiễm độc sau đây :

a) Đối với thuốc trừ sâu :

1. Khi nhận thuốc cần chú ý hỏi nơi cung cấp để biết rõ cách pha chế sử dụng (như dùng thuốc nồng độ bao nhiêu phần trăm, pha vào buổi nào, số lượng thuốc được dùng vào một sào hoặc một mẫu là bao nhiêu...) để tránh dùng quá liều lượng, ảnh hưởng đến cây trồng và sức khỏe của người phun thuốc.

2. Trước khi pha trộn thuốc phải kiểm tra xem đã thật đúng loại thuốc cần sử dụng chưa rồi mới pha trộn. Khi pha trộn thuốc tốt nhất nên dùng găng tay cao-su (hoặc vải bạt) hoặc bó tay bằng ni-lông, không dùng tay khuấy trộn thuốc mà phải dùng que.

Trước khi đổ thuốc vào bình bơm phải kiểm tra bình cẩn thận, nhất là chỗ nối ống cao-su vào bình để tránh chỗ này bật ra bắn thuốc vào người.

3. Không để phụ nữ có thai, người ốm, người bị thương đang có vết xây sát trên da hoặc trẻ em làm việc với thuốc trừ sâu.

4. Khi bơm thuốc trừ sâu, cần đeo khẩu trang hoặc dùng khăn bịt kín mồm, mũi ; đầu phải đội mũ hoặc bịt khăn. Tay áo, ống quần phải thắt lại cho kín.

5. Những ngày gió to, mưa to, buổi trời nắng gắt không bơm thuốc trừ sâu. Những ngày nắng gắt, nên bơm thuốc trừ sâu vào buổi chiều mát hoặc sáng sớm. Khi bơm thuốc, chú ý không đứng ngược chiều gió để tránh thuốc bay vào người. Nếu bơm thuốc nhiều người thì những người bơm thuốc phải đứng theo hàng ngang.

Khi bơm thuốc, đưa vòi bơm thuốc ngang cạnh sườn, không nên đưa vòi bơm thuốc trước mặt (mặc dầu bơm một người hay nhiều người).

6. Trong khi làm việc với các loại thuốc trừ sâu không được ăn, uống, hút thuốc và tránh nói cười nhiều. Khi làm việc xong phải súc miệng, tắm hoặc rửa tay sạch rồi mới ăn uống, hút thuốc, nhưng cấm uống sữa, uống rượu, ăn mỡ mà phải cách 12 giờ sau mới ăn uống những thứ đó.

Khi tắm rửa tốt nhất nên dùng xà-phòng, nếu không có thì dùng tro bếp, nước vôi hoặc dầu hỏa để rửa tay, không nên chỉ rửa tay qua loa bằng nước lã.

7. Sau khi phun thuốc xong cần thay quần áo ngay. Quần áo, dụng cụ pha chế thuốc không được rửa, giặt ở các cầu ao dùng để vo gạo, rửa rau và ao nuôi cá.

Nước sau khi rửa bình bơm thuốc, cần đào lỗ đổ xuống rồi lấp lại, không đổ trên bãi có trâu bò ăn, nhất là các loại thuốc ở dạng nước.

8. Khi bơm thuốc cho rau, cây ăn quả, mía, thuốc lá cần dùng đúng thuốc và bảo đảm thời gian cách ly quy định của từng loại thuốc để tránh ngộ độc cho người dùng sau này (thời

gian cách ly là khoảng thời gian kể từ khi bơm lần thuốc cuối cùng đến khi thu hoạch sản phẩm; thời gian này hỏi ở nơi cung cấp thuốc).

9. Những thức làm mồi diệt chuột phải đào lỗ chôn sâu, không được dùng vào những việc khác :

10. Tuyệt đối không dùng thuốc trừ sâu để trừ chấy rận, bọ ghẻ hoặc các chỗ đau ở da thịt người và gia súc.

b) Đối với phân hóa học :

Khi pha trộn phân nên dùng que, gậy, cuốc xèng, không nên dùng tay hòa phân trong nước và bốc phân ẩm ướt. Trong trường hợp còn phải dùng tay bốc và rắc phân bón ruộng, thì chỉ nên bốc và rắc phân khô. Sau khi vận chuyển và bón phân hóa học phải tắm rửa, giặt rũ sạch sẽ để bảo đảm sức khỏe.

B. Về bảo quản thuốc trừ sâu, phân bón hóa học.

Thuốc trừ sâu, phân bón hóa học không những có tính độc mà một số như DDT sữa, DDT gam 30 + 9, BI58, Vô-pha-tốc, E-tin-pa-ra-ti-ông, xin-men... còn có tính dễ cháy, nổ nên khi cất giữ phải chú ý :

Đối với thuốc trừ sâu :

1. Các loại thuốc bảng A (đã có quy định) thì phải giao cho người có trách nhiệm bảo quản và đào hầm cất giữ, không được để trên mặt đất.

Các loại thuốc trừ sâu cần được chứa ở nhà riêng : khô ráo, mát mẻ. Thuốc xếp cách chân tường khoảng 40—50cm, có sàn kê cao 20cm để chống ẩm, không để thuốc ngoài trời. Thuốc phải được bọc hoặc đóng kín, nhất là các bao đã dùng dở. Ngoài bao bì phải ghi rõ tên thuốc chứa bên trong để tránh nhầm lẫn. Không được để lẫn lộn các loại thuốc với nhau.

2. Không được để thuốc trừ sâu trong cùng một kho với lương thực, thực phẩm. Không được mang thuốc về cất ở nhà để tránh gây nhiễm độc cho những người trong gia đình.

3. Kho chứa thuốc phải có cửa khóa cẩn thận; không để cho mọi người tự tiện vào hoặc trẻ em đến đùa nghịch gây nhiễm độc. Những nơi chứa nhiều cần cử người trông coi.

4. Khi cất giữ những chất dễ cháy như DDT sữa, DDT gam 30+9, BI58, Vô-pha-tốc, E-tin-pa-ra-ti-ông, xin-men, v.v... cần chú ý :

— Nhà chứa các loại này phải đặt xa nhà ở, nhất là nhà bếp, nhà chứa thuốc nên xây bằng gạch hoặc làm nhà đất để hạn chế cháy ;

— Các thùng thuốc dùng dở phải đậy nắp và trát kín các khe hở bằng nhựa đường hoặc

đất sét, để tránh hơi trong thùng bay ra, hơi này dễ bắt lửa cháy ;

Không soi đèn, đánh diêm hút thuốc ở nơi để thuốc. Trường hợp cần lấy thuốc hoặc xem xét khi trời tối, có thể dùng đèn pin để soi. Không được dùng dụng cụ bằng kim loại đen (như sắt, thép....) để mở nắp thùng ;

— Bên ngoài nhà chứa thuốc phải treo biển (cấm lửa) ;

— Nơi chứa thuốc phải có các phương tiện chữa cháy như cát, xèng ;

— Khi thuốc trừ sâu loại lỏng bị cháy, không được dùng nước để chữa, mà phải dùng đất bột hay cát, hoặc bình chữa cháy.

5. Không được lấy các bao bì chứa chất độc đem về dùng trong gia đình hoặc đựng lương thực, thực phẩm.

6. Việc cấp phát thuốc trừ sâu và phân bón hóa học cần giao cho một người của đội sản xuất (hay của hợp tác xã) chịu trách nhiệm. Những người này phải được huấn luyện về sử dụng và bảo quản thuốc trừ sâu, phân bón hóa học. Khi phát thuốc và phân bón cần nhắc người sử dụng thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn và đề phòng nhiễm độc.

Đối với phân hóa học :

Phân ở dạng nitrate như nitrate đạm là loại dễ cháy, dễ nổ khi bị quá nóng, cho nên cần phải cất giữ ở kho xa nhà, xa lửa. Khi phân bị vón cục, chỉ nên dùng que gậy để cạy phân ra hoặc dùng nước để hòa tan phân, không được dùng lửa để nung chảy, dễ xảy ra tai nạn.

Liên bộ Lao động — Nông nghiệp đề nghị các Bộ quản lý việc sản xuất máy phục vụ nông nghiệp và Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố phổ biến và kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, xí nghiệp trực thuộc phụ trách việc thiết kế, chế tạo, lắp đặt máy và đào tạo công nhân cho các hợp tác xã nông nghiệp, phải thực hiện đầy đủ những quy định trong thông tư này về những vấn đề trên.

Để đảm bảo thực hiện được tốt thông tư này, Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố cần giao trách nhiệm thi hành cụ thể cho các ngành, các cấp trực thuộc mà dưới đây Liên bộ nêu một số việc chính :

1. Sở, ty công nghiệp kiểm tra lại những máy sản xuất ở địa phương nếu thiếu thiết bị an toàn phải bổ sung thiết kế và hướng dẫn các xí nghiệp sản xuất máy làm đầy đủ thiết bị an toàn trước khi đưa máy về cho các hợp tác xã sử dụng. Và có trách nhiệm giúp đỡ các hợp tác xã làm, sửa

09672868 * www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84-8-3845 6684

chữa những thiết bị an toàn ở những máy đang sử dụng nhưng thiếu hoặc hư hỏng thiết bị an toàn.

2. Các cơ quan phụ trách việc đào tạo công nhân cho các hợp tác xã nông nghiệp phải xem lại chương trình giảng dạy, nếu chưa có nội dung huấn luyện về kỹ thuật an toàn hoặc có nhưng chưa đầy đủ thì phải biên soạn bổ sung nội dung huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho đầy đủ.

3. Ủy ban hành chính các huyện phải phổ biến, đôn đốc, giúp đỡ ban quản trị các hợp tác xã nông nghiệp thực hiện những quy định thuộc phần trách nhiệm của mình trong thông tư này.

Và cần hướng dẫn ban quản trị các hợp tác xã tổ chức, phân công thực hiện những biện pháp về kỹ thuật an toàn cho thật cụ thể, như :

- Trong ban quản trị phải có người chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chung ;

- Tổ trưởng tổ máy phải kiểm tra, đôn đốc những người điều khiển máy hoặc làm việc có liên quan đến máy, thực hiện đầy đủ những biện pháp về kỹ thuật an toàn sử dụng máy ;

- Đội trưởng sản xuất phải nhắc nhở xã viên thực hiện những biện pháp đảm bảo an toàn và đề phòng nhiễm độc khi làm việc, khi tiếp xúc với thuốc trừ sâu, phân bón hóa học.

4. Sở, ty lao động cùng với Ủy ban hoặc ty nông nghiệp có kế hoạch phổ biến thông tư này trong các cuộc hội nghị sản xuất nông nghiệp do tỉnh triệu tập và phổ biến rộng rãi đến các cấp thi hành.

Các cơ quan lao động địa phương còn có nhiệm vụ :

- Cùng với các sở, ty công nghiệp kiểm tra, đôn đốc việc làm và sửa các thiết bị an toàn ở các máy hiện chưa đảm bảo an toàn ;

- Giúp đỡ các cơ quan đào tạo công nhân cho các hợp tác xã nông nghiệp tài liệu hoặc giảng dạy phần kỹ thuật an toàn ;

- Kiểm tra tình hình đảm bảo an toàn lao động và phòng nhiễm độc ở các hợp tác xã nông nghiệp có sử dụng cơ khí nhỏ và thuốc trừ sâu, phân bón hóa học ; đồng thời theo dõi việc thực hiện của các cơ quan có liên quan, đề tập hợp tình hình báo cáo và đề xuất những biện pháp giúp Ủy ban hành chính địa phương chỉ đạo thi hành tốt thông tư này.

Hà-nội, ngày 22 tháng 5 năm 1967

K.T. Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp
Thư trưởng
CHU VĂN BIÊN

K.T. Bộ trưởng
Bộ Lao động
Thư trưởng
BÙI QUÝ

PHỤ LỤC

MẪU BÁO CÁO TAI NẠN

1. Tên hợp tác xã . . . thuộc xã . . . huyện . . . tỉnh
2. Lý lịch người (hay những người) bị tai nạn :
 - Họ và tên :
 - Tuổi :
 - Nam hay nữ :
 - Nếu là xã viên sử dụng máy thì đã được huấn luyện về kỹ thuật an toàn chưa (cơ quan huấn luyện, thời gian)
3. Tai nạn xảy ra hồi . . . giờ . . . phút, ngày . . . tháng . . . năm . . . tại . . .
4. Tóm tắt trường hợp xảy ra tai nạn :
5. Tình trạng thương tích của người (hay những người) bị tai nạn
6. Nguyên nhân xảy ra tai nạn
7. Biện pháp ngăn ngừa tai nạn về sau này
8. Trách nhiệm của người (hay những người) có lỗi trong vụ tai nạn.

Ngày ... tháng ... năm 196...

Chủ nhiệm

Ban quản trị hợp tác xã

Ghi chú

Báo cáo này làm thành 4 bản :

- Một bản gửi cho Ủy ban hành chính huyện,
- Một bản gửi cho sở, ty, phòng lao động.
- Một bản gửi cho Ủy ban nông nghiệp, tỉnh hoặc ty nông nghiệp,
- Một bản lưu ở hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, nơi xảy ra tai nạn.

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 310-NV ngày 8-8-1967 thành lập một thị trấn nông trường thuộc tỉnh Thanh-hóa.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29 tháng 9 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ ;

Căn cứ quyết định số 56-CP ngày 24 tháng 4 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Bộ Nội vụ phê chuẩn việc phân vạch địa giới có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn ;

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính tỉnh Thanh-hóa ;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com